

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc chi tiền hỗ trợ các hộ dân tộc thiểu số nghèo có hoàn cảnh khó khăn
trên địa bàn huyện Lục Ngạn và Lạng Giang năm 2024**

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 1/2022/QĐ-UBND ngày 27/1/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ văn bản số 202/STC-HCSN ngày 17/01/2024 của Sở Tài chính về thông báo dự toán chi NSNN năm 2024;

Căn cứ công văn số 11/VP-DT ngày 29/01/2024 của UBND huyện Lạng Giang; Công văn số 15/CV-UBND ngày 30/01/2024 của UBND xã Giáp Sơn huyện Lục Ngạn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi số tiền 27.600.000 (Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) hỗ trợ 46 hộ dân tộc thiểu số nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Lục Ngạn và Lạng Giang. Nguồn kinh phí chi hỗ trợ hộ dân tộc khó khăn dự toán chi NSNN Ban Dân tộc năm 2024. Mức chi: 600.000 đồng/hộ.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Kế toán Ban, các đơn vị, cá nhân có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Ban;
- Kho bạc NN tỉnh Bắc Giang;
- UBND các huyện Lục Ngạn, Lạng Giang;
- Phòng Dân tộc huyện Lục Ngạn;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện Lạng Giang;
- Lưu: VT, HCTH.

TRƯỞNG BAN

Vi Thanh Quyên

UBND TỈNH BẮC GIANG
BAN DÂN TỘC

DANH SÁCH

Hộ dân tộc thiểu số nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện
Lục Ngạn và Lạng Giang năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BDT ngày /01/2024 của Ban Dân tộc tỉnh)

STT	Họ tên	Địa chỉ (thôn, xã)	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	H. Lục Ngạn (13)			
1	Nguyễn Đức Ban	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
2	Vũ Xuân Thuận	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
3	Lý Thế Tiệp	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
4	Ngô Thị Bích	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
5	Trương Minh Cường	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
6	Nguyễn Đức Nhúc	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
7	Ngô Đình Hà	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
8	Hoàng Thị Moi	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
9	Vi Văn Quảng	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
10	Vũ Xuân Tân	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
11	Vũ Xuân Thực	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
12	Lý Thị Sáu	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
13	Vi Văn Phương	Trại Mới, Giáp Sơn	600.000	
II	H. Lạng Giang (33)			
14	Trần Thị Bốn	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
15	Tô Thị Học	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
16	Ngô Quốc Tịch	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
17	Lý Thị Yên	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
18	Lý Thị Cùn	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
19	Lý Văn Đức	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
20	Đàm Thị Loan	Khuân Giàn, Hương Sơn	600.000	
21	Mông Văn Mỹ	Hèo, Hương Sơn	600.000	
22	Nông Thị Liên	Hèo, Hương Sơn	600.000	
23	Hà Minh Sìn	Hèo, Hương Sơn	600.000	
24	Lăng Thị Xuân	Hèo, Hương Sơn	600.000	
25	Triệu Thị Loòng	Hèo, Hương Sơn	600.000	
26	Trương Thị Đáng	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
27	Vi Hồng Kỹ	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
28	Liều Thị Tuyết	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
29	Nguyễn Thị Lãng	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
30	Lục Thị Chi	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
31	Vương Văn Hùng	Bén Rộng, Hương Lạc	600.000	
32	Triệu Thị Thu	Ổng, Hương Lạc	600.000	

33	Trần Thị Quý	Ông, Hương Lạc	600.000	
34	Vũ Ngọc Phần	Ông, Hương Lạc	600.000	
35	Hoàng Thị Thom	Ông, Hương Lạc	600.000	
36	Ngô Thị Nón	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
37	Đỗ Thị Bầy	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
38	Vi Thị Hải	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
39	Ngô Văn Việt	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
40	Nguyễn Thị Tự	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
41	Lưu Thị Hữu	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
42	Vi Kiến Dương	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
43	Trần Thị Toán	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
44	Trần Thị Hương	Má Bắp, Hương Lạc	600.000	
45	Đinh Thị Hằng	Yên Vinh, Yên Mỹ	600.000	
46	Hứa Văn Dân	Yên Vinh, Yên Mỹ	600.000	
	Tổng số		27.600.000	

(Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn)